

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Số: 262 /KL-TTr

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội,
bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động
- bệnh nghề nghiệp tại Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Đại Phong**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 424/QĐ-TTr ngày 04/10/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN) tại Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Đại Phong (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp); ngày 23/10/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại doanh nghiệp.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 02/11/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Đại Phong (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Địa điểm trụ sở chính: khu A, thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.
- Số điện thoại liên hệ: 02283823484.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần.
- Mã số doanh nghiệp: 0600333201.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0600333201 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 16/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 15/9/2017.
- Chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Đại Phong tại Hà Nội (địa chỉ: số 129A/297 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội); Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Đại Phong tại Bình Dương (Địa chỉ: số 76 đường D3, khu dân cư Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương).
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính: thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và thủy lợi.
- Tài khoản giao dịch tại ngân hàng: số 7751161268888 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định.



II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 236 người.
- Số người lao động đã được giao kết hợp đồng lao động: 229 người, trong đó:
 - + Số người được giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 0 người.
 - + Số người được giao kết hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 229 người.
- Số người không thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 01 người (Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc).
- Số người đang thử việc: 03 người.
- Số người đang học nghề, tập nghề: 03 người.
- Số người lao động là người nước ngoài: 0 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động nhưng chưa ký: 0 người.
- Số lao động bị mất việc làm từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 0 người; việc trả trợ cấp mất việc làm: không phát sinh.
- Số lao động thôi việc từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 46 người (không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc); việc trả trợ cấp thôi việc: không phát sinh.
- Doanh nghiệp đã lập sổ quản lý lao động (bản điện tử), cập nhật các thông tin, xuất trình sổ quản lý lao động với Đoàn thanh tra theo quy định.
- Định kỳ 06 tháng, hằng năm, doanh nghiệp đã báo cáo tình hình thay đổi lao động đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định; định kỳ 06 tháng, hằng năm, doanh nghiệp chưa thông báo tình hình thay đổi lao động đến BHXH huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.
- Kiểm tra hợp đồng lao động, kết quả: mục “Địa điểm” ghi “Công trường”; mục “nhiệm vụ công việc” ghi “Chịu sự điều hành trực tiếp của ông/bà: Phó giám đốc phụ trách/Trưởng bộ phận/Chỉ huy công trường; hoàn thành những công việc khác tùy thuộc theo yêu cầu của Công ty và theo quyết định của Ban giám đốc”; mục “Chế độ bảo hiểm” ghi “theo quy định của Nhà nước và thỏa thuận của công ty và người lao động theo quy chế của công ty”; mục “tiền lương” không quy định “kỳ hạn trả lương”.

1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động:

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 230 người.

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 230 người.

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia: 0 người.

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 06 người (03 người lao động giao kết hợp đồng thử việc, 03 người lao động giao kết hợp đồng tập nghề).

- Doanh nghiệp đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp; doanh nghiệp chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng BHXH của người lao động.

2. Tiền lương và việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

2.1. Tiền lương

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng: 4.000.000 đồng/tháng (không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định).

- Các loại phụ cấp lương đang áp dụng: không.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.

- Các khoản hỗ trợ: xăng xe, nhà ở, điện thoại, tiền ăn trưa.

- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian.

- Doanh nghiệp đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

- Việc trả một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật: không phát sinh.

2.2. Việc trích BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN từ tiền lương của người lao động

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động.

- Các khoản không trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: khoản hỗ trợ (xăng xe, nhà ở, điện thoại, ăn trưa).

3. Việc nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

- Số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN phải đóng trong thời kỳ thanh tra: 5.570.444.851 đồng.

- Số tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã đóng trong thời kỳ thanh tra: 5.756.323.337 đồng.

- Số tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN chậm đóng tại thời điểm thanh tra: 0 đồng.

- Số tiền xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: không phát sinh.

4. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động

- Số lượt người lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 80 lượt người (tổng số tiền 105.375.300 đồng); trong đó:

+ Chế độ ốm đau: 62 lượt người (tổng số tiền 49.117.400 đồng).

+ Chế độ thai sản: 18 lượt người (tổng số tiền 56.257.900 đồng).

+ Chế độ dưỡng sức: 0 lượt người.

+ Chế độ TNLD-BNN: 0 lượt người.

+ Chế độ hưu trí: 0 lượt người.

+ Chế độ tử tuất: 0 lượt người.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng doanh nghiệp chưa chi trả: 0 đồng.

- Số lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị nhưng không được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 0 người.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng doanh nghiệp chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: 0 người.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản đối với người lao động thuộc diện phải giao kết hợp đồng lao động.

1.2. Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động và xuất trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

1.3. Đã báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm tình hình thay đổi lao động đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định.

1.4. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.5. Đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp.

1.6. Đã trả lương cho người lao động với mức lương không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định.

1.7. Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

1.8. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.9. Đã lập hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ BHXH của người lao động gửi cơ quan BHXH.

2. Những quy định của pháp luật về lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Chưa thông báo tình hình thay đổi lao động đến BHXH huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

2.2. Hợp đồng lao động không ghi cụ thể công việc, địa điểm (mục “chế độ bảo hiểm” có nội dung “theo thỏa thuận của công ty và người lao động theo quy chế của công ty”; mục “tiền lương” không ghi “kỳ hạn trả lương”) theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.

2.3. Chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

- Thực hiện công khai Kết luận thanh tra này theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.1 và 2.3 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra và báo cáo bằng



văn bản kết quả thực hiện các kiến nghị, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục vi phạm đến Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH (để b/c);
- Sở LĐTBXH tỉnh Nam Định (để p/h);
- BHXH tỉnh Nam Định (để biết);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Anh Tuấn

